**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**

**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**

**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**

**Sàigòn 1998**

**--- o0o ---**

**Tập 3**

**Quyển Thứ 70**

**Hội Thứ Nhất**

**PHẨM VÔ SỞ ĐẮC**

**Thứ 18 - 10**

**Xá-lợi-tử! Năm nhãn bản tánh không vậy. Nếu pháp bản tánh không, thời chẳng thể thi thiết, hoặc sanh hoặc diệt, hoặc trụ, hoặc dị. Do vì duyên cớ này, nếu rốt ráo chảng sanh, thời chẳng gọi tên năm nhãn. Xá-lợi-tử! Sáu thần thông bản tánh không vậy. Nếu pháp bản tánh không, thời chẳng thể thi thiết hoặc sanh, hoặc diệt, hoặc trụ, hoặc dị. Do vì duyên cớ này, nếu rốt ráo chẳng sanh, thời chẳng gọi tên sáu thần thông.**

**Xá-lợi-tử! Phật mười lực bản tánh không vậy. Nếu pháp bản tánh không, thời chẳng thể thi thiết hoặc sanh, hoặc diệt, hoặc trụ, hoặc dị. Do vì duyên cớ này, nếu rốt ráo chẳng sanh, thời chẳng gọi tên Phật mười lực. Xá-lợi-tử! Bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải đại từ, đại bi, đại hỷ đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng bản tánh không vậy. Nếu pháp bản tánh không, thời chẳng thể thi thiết hoặc sanh, hoặc diệt, hoặc trụ, hoặc dị. Do vì duyên cớ này, nếu rốt ráo chẳng sanh, thời chẳng gọi tên bốn vô sở uý cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.**

**Xá-lợi-tử! Nhất thiết trí bản tánh không vậy. Nếu pháp bản tánh không, thời chẳng thể thi thiết hoặc sanh, hoặc diệt, hoặc trụ, hoặc dị. Do vì duyên cớ này, nếu rốt ráo chẳng sanh, thời chẳng gọi tên nhất thiết trí. Xá-lợi-tử! Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí bản tánh không vậy. Nếu pháp bản tánh không, thời chẳng thể thi thiết hoặc sanh, hoặc diệt, hoặc trụ, hoặc dị. Do vì duyên cớ này, nếu rốt ráo chẳng sanh, thời chẳng gọi tên đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.**

**Xá-lợi-tử! Pháp vô vong thất bản tánh không vậy. Nếu pháp bản tánh không, thời chẳng thể thi thiết hoặc sanh, hoặc diệt, hoặc trụ, hoặc dị. Do vì duyên cớ này, nếu rốt ráo chẳng sanh, thời chẳng gọi tên pháp vô vong thất. Xá-lợi-tử! Tánh hằng trụ xả bản tánh không vậy. Nếu pháp bản tánh không, thời chẳng thể thi thiết hoặc sanh, hoặc diệt, hoặc trụ, hoặc dị. Do vì duyên cớ này, nếu rốt ráo chẳng sanh, thời chẳng gọi tên tánh hằng trụ xả.**

**Xá-lợi-tử! Tất cả đà-la-ni môn bản tánh không vậy. Nếu pháp bản tánh không, thời chẳng thể thi thiết hoặc sanh, hoặc diệt, hoặc trụ, hoặc dị. Do vì duyên cớ này, nếu rốt ráo chẳng sanh, thời chẳng gọi tên tất cả đà-la-ni môn. Xá-lợi-tử! Tất cả tam-ma-địa môn bản tánh không vậy. Nếu pháp bản tánh không, thời chẳng thể thi thiết hoặc sanh, hoặc diệt, hoặc trụ, hoặc dị. Do vì duyên cớ này, nếu rốt ráo chẳng sanh, thời chẳng gọi tên tất cả tam-ma-địa môn.**

**Xá-lợi-tử! Cực hỷ địa bản tánh không vậy. Nếu pháp bản tánh không, thời chẳng thể thi thiết hoặc sanh, hoặc diệt, hoặc trụ, hoặc dị. Do vì duyên cớ này, nếu rốt ráo chẳng sanh, thời chẳng gọi tên Cực hỷ địa. Xá-lợi-tử! Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Pháp vân địa bản tánh không vậy. Nếu pháp bản tánh không, thời chẳng thể thi thiết hoặc sanh, hoặc diệt, hoặc trụ, hoặc dị. Do vì duyên cớ này, nếu rốt ráo chẳng sanh, thời chẳng gọi tên Ly cấu địa cho đến Pháp vân địa.**

**Xá-lợi-tử! Dị sanh địa bản tánh không vậy. Nếu pháp bản tánh không, thời chẳng thể thi thiết hoặc sanh, hoặc diệt, hoặc trụ, hoặc dị. Do vì duyên cớ này, nếu rốt ráo chẳng sanh, thời chẳng gọi tên Dị sanh địa. Xá-lợi-tử! Chủng tánh địa, Đệ Bát địa, Cụ kiến địa, Bạc địa, Ly đục địa, Dĩ biện địa, Độc giác địa, Bồ tát địa, Như lai địa bản tánh không vậy. Nếu pháp bản tánh không, thời chẳng thể thi thiết hoặc sanh, hoặc diệt, hoặc trụ, hoặc dị. Do vì duyên cớ này, nếu rốt ráo chẳng sanh, thời chẳng gọi tên Chủng tánh địa cho đến Như lai địa.**

**Xá-lợi-tử! Thanh văn thừa bản tánh không vậy. Nếu pháp bản tánh không, thời chẳng thể thi thiết hoặc sanh, hoặc diệt, hoặc trụ, hoặc dị. Do vì duyên cớ này, nếu rốt ráo chẳng sanh, thời chẳng gọi tên Thanh văn thừa. Xá-lợi-tử! Độc giác thừa, Đại thừa bản tánh không vậy. Nếu pháp bản tánh không, thời chẳng thể thi thiết hoặc sanh, hoặc diệt, hoặc trụ, hoặc dị. Do vì duyên cớ này, nếu rốt ráo chẳng sanh, thời chẳng gọi tên Độc giác thừa, Đại thừa.**

**Xá-lợi-tử! Do vì duyên cớ này, nên tôi tác lên thuyết là: Nếu rốt ráo chẳng sanh, thời chẳng gọi là sắc thảy. Vì không pháp vô sanh chẳng thể nói được vậy.**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện đáp lại Xá-lợi-tử rằng: Như lời Tôn giả đã hỏi, vì duyên cớ nào mà nói tôi đâu năng đem Bát-nhã Ba-la-mật-đa rốt ráo chẳng sanh, dạy bảo dạy trao các Bồ-tát Ma-ha-tát rốt ráo chẳng sanh ấy. Xá-lợi-tử! Rốt ráo chẳng sanh tức là Bát-nhã Ba-la-mật-đa, Bát-nhã Ba-la-mật-đa tức là rốt ráo chẳng sanh. Vì cớ sao? Vì rốt ráo chẳng sanh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa không hai, không có hai phần vậy. Xá-lợi-tử! Rốt ráo chẳng sanh tức là Bồ-tát Ma-ha-tát, Bồ-tát Ma-ha-tát tức là rốt ráo chẳng sanh. Vì cớ sao vì rốt ráo chẳng sanh cùng Bồ-tát Ma-ha-tát không hai, không có hai phần vậy. Xá-lợi-tử! Do vì duyên cớ này, nên tôi tác lên thuyết là: Tôi đâu năng đem Bát-nhã Ba-la-mật-đa rốt ráo chẳng sanh, dạy bảo dạy trao các Bồ-tát Ma-ha-tát rốt ráo chẳng sanh!**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện đáp lại Xá-lợi-tử rằng: Như lời Tôn giả đã hỏi, vì duyên cớ nào mà nói lìa rốt ráo chẳng sanh, cũng không có Bồ-tát Ma-ha-tát năng hành Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề ấy. Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thấy Bát-nhã Ba-la-mật-đa khác với rốt ráo chẳng sanh, cũng chẳng thấy Bồ-tát Ma-ha-tát khác với rốt ráo chẳng sanh. Vì cớ sao? Vì hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa, hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, cùng rốt ráo chẳng sanh không ai, không có hai phần vậy.**

**Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng chẳng thấy sắc khác với rốt ráo chẳng sanh, cũng chẳng thấy thọ tưởng hành thức khác với rốt ráo chẳng sanh. Vì cớ sao? Vì sắc cho đến thức cùng rốt ráo chẳng sanh không hai, không có hai phần vậy.**

**Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng chẳng thấy nhãn xứ khác với rốt ráo chẳng sanh, cũng chẳng thấy nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ khác với rốt ráo chẳng sanh. Vì cớ sao? Vì nhãn xứ cho đến ý xứ cùng rốt ráo chẳng sanh không hai, không có hai phần vậy.**

**Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng chẳng thấy sắc xứ khác với rốt ráo chẳng sanh, cũng chẳng thấy thanh hương vị xúc pháp xứ khác với rốt ráo chẳng sanh. Vì cớ sao? Vì sắc xứ cho đến pháp xứ cùng rốt ráo chẳng sanh không hai, không có hai phần vậy.**

**Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng chẳng thấy nhãn giới khác với rốt ráo chẳng sanh; cũng chẳng thấy sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sinh ra các thọ khác với rốt ráo chẳng sanh. Vì cớ sao? Vì nhãn giới cho đến nhãn xúc làm duyên sinh ra các thọ cùng rốt ráo chẳng sanh không hai, không có hai phần vậy.**

**Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng chẳng thấy nhĩ giới khác với rốt ráo chẳng sanh; cũng chẳng thấy thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ khác với rốt ráo chẳng sanh. Vì cớ sao? Vì nhĩ giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ cùng rốt ráo chẳng sanh không hai, không có hai phần vậy.**

**Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng chẳng thấy tỷ giới khác với rốt ráo chẳng sanh; cũng chẳng thấy hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ khác với rốt ráo chẳng sanh. Vì cớ sao? Vì tỷ giới cho tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ cùng rốt ráo chẳng sanh không hai, không có hai phần vậy.**

**Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng chẳng thấy thiệt giới khác với rốt ráo chẳng sanh; cũng chẳng thấy vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ khác với rốt ráo chẳng sanh. Vì cớ sao? Vì thiệt giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ cùng rốt ráo chẳng sanh không hai, không có hai phần vậy.**

**Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng chẳng thấy thân giới khác với rốt ráo chẳng sanh; cũng chẳng thấy xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ khác với rốt ráo chẳng sanh. Vì cớ sao? Vì thân giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ cùng rốt ráo chẳng sanh không hai, không có hai phần vậy.**

**Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng chẳng thấy ý giới khác với rốt ráo chẳng sanh; cũng chẳng thấy ý giới khác với rốt ráo chẳng sanh; cũng chẳng thấy pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ khác với rốt ráo chẳng sanh. Vì cớ sao? Vì ý giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ cùng rốt ráo chẳng sanh không hai, không có hai phần vậy.**

**Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng chẳng thấy địa giới khác với rốt ráo chẳng sanh; cũng chẳng thấy thủy hỏa phong không thức giới khác với rốt ráo chẳng sanh; Vì cớ sao? Vì địa giới cho đến thức giới cùng rốt ráo chẳng sanh không hai, không có hai phần vậy.**

**Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng chẳng thấy khổ thánh đế khác với rốt ráo chẳng sanh; cũng chẳng thấy tập diệt đạo thánh đế khác với rốt ráo chẳng sanh. Vì cớ sao? Vì khổ thánh đế cho đến đạo thánh đế cùng rốt ráo chẳng sanh không hai, không có hai phần vậy.**

**Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng chẳng thấy vô minh khác với rốt ráo chẳng sanh; cũng chẳng thấy hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não khác với rốt ráo chẳng sanh. Vì cớ sao? Vì vô minh cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não cùng rốt ráo chẳng sanh không hai, không có hai phần vậy.**

**Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng chẳng thấy nội không khác với rốt ráo chẳng sanh; cũng chẳng thấy ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không khác với rốt ráo chẳng sanh. Vì cớ sao? Vì nội không cho đến vô tánh tự tánh không cùng rốt ráo chẳng sanh không hai, không có hai phần vậy.**

**Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng chẳng thấy Bố thí Ba-la-mật-đa khác với rốt ráo chẳng sanh; cũng chẳng thấy Tịnh giới An nhẫn Tinh tiến Tĩnh lự Bát-nhã Ba-la-mật-đa khác với rốt ráo chẳng sanh. Vì cớ sao? Vì bố thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa cùng rốt ráo chẳng sanh không hai, không có hai phần vậy.**

**Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng chẳng thấy bốn tĩnh lự khác với rốt ráo chẳng sanh; cũng chẳng thấy bốn vô lượng, bốn vô sắc định khác với rốt ráo chẳng sanh. Vì cớ sao? Vì bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định cùng rốt ráo chẳng sanh không hai, không có hai phần vậy.**

**Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng chẳng thấy tám giải thoát khác với rốt ráo chẳng sanh; cũng chẳng thấy tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ khác với rốt ráo chẳng sanh. Vì cớ sao? Vì tám giải thoát cho đến mười biến xứ cùng rốt ráo chẳng sanh không hai, không có hai phần vậy.**

**Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng chẳng thấy bốn niệm trụ khác với rốt ráo chẳng sanh; cũng chẳng thấy bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi khác với rốt ráo chẳng sanh. Vì cớ sao? Vì bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi cùng rốt ráo chẳng sanh không hai, không có hai phần vậy.**

**Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng chẳng thấy không giải thoát môn khác với rốt ráo chẳng sanh; cũng chẳng thấy vô tướng vô nguyện giải thoát môn khác với rốt ráo chẳng sanh. Vì cớ sao? Vì không giải thoát môn, vô tướng vô nguyện giải thoát môn cùng rốt ráo chẳng sanh không hai, không có hai phần vậy.**

**Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng chẳng thấy năm nhãn khác với rốt ráo chẳng sanh; cũng chẳng thấy sáu thần thông khác với rốt ráo chẳng sanh. Vì cớ sao? Vì năm nhãn, sáu thần thông cùng rốt ráo chẳng sanh không hai, không có hai phần vậy.**

**Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng chẳng thấy Phật mười lực khác với rốt ráo chẳng sanh; cũng chẳng thấy bốn vô sở uý, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng khác với rốt ráo chẳng sanh. Vì cớ sao? Vì Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cùng rốt ráo chẳng sanh không hai, không có hai phần vậy.**

**Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng chẳng thấy nhất thiết trí khác với rốt ráo chẳng sanh; cũng chẳng thấy đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khác với rốt ráo chẳng sanh. Vì cớ sao? Vì nhất thêít trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cùng rốt ráo chẳng sanh không hai, không có hai phần vậy.**

**Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng chẳng thấy pháp vô vong thất khác với rốt ráo chẳng sanh; cũng chẳng thấy tánh hằng trụ xả khác với rốt ráo chẳng sanh. Vì cớ sao? Vì pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả cùng rốt ráo chẳng sanh không hai, không có hai phần vậy.**

**Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng chẳng thấy tất cả đà-la-ni môn khác với rốt ráo chẳng sanh, cũng chẳng thấy tất cả tam-ma-địa môn khác với rốt ráo chẳng sanh. Vì cớ sao? Vì tất cả đà-la-ni môn, tất cả tam-ma-địa môn cùng rốt ráo chẳng sanh không hai, không có hai phần vậy.**

**Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng chẳng thấy Cực hỷ địa khác với rốt ráo chẳng sanh; cũng chẳng thấy Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa khác với rốt ráo chẳng sanh. Vì cớ sao? Vì Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa cùng rốt ráo chẳng sanh không hai, không có hai phần vậy.**

**Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng chẳng thấy Dị sanh địa khác với rốt ráo chẳng sanh; cũng chẳng thấy Chủng tánh địa, Đệ bát địa, Cụ kiến địa, Bạc địa, Ly dục địa, Dĩ biện địa, Độc giác địa, Bồ tát địa, Như lai địa khác với rốt ráo chẳng sanh. Vì cớ sao? Vì Dị sanh địa cho đến Như lai địa cùng rốt ráo chẳng sanh không hai, không có hai phần vậy.**

**Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng chẳng thấy Thanh văn thừa khác với rốt ráo chẳng sanh; cũng chẳng thấy Độc giác thừa, Đại thừa khác với rốt ráo chẳng sanh. Vì cớ sao? Vì Thanh văn thừa, Độc giác thừa, Đại thừa cùng rốt ráo chẳng sanh không hai, không có hai phần vậy.**

**Xá-lợi-tử! Do vì duyên cớ này, nên tôi tác lên thuyết là: Lìa rốt ráo chẳng sanh, cũng không có Bồ tát năng hành Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại đáp Xá-lợi-tử rằng: Như lời Tôn giả đã hỏi, vì duyên cớ nào mà nói nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nghe tác thuyết này, tâm kia chẳng kinh chẳng khủng chẳng bố, chẳng chìm, chẳng đắm, cũng chẳng lo ăn năn. Phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát này năng tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa ấy. Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thấy các pháp có giác có dụng. Mà thấy tất cả pháp như huyễn sự, như mộng cảnh, như tượng, như vang, như bóng sáng, như ánh nắng, như không hoa, như thành tầm hương, như việc biến hóa, đều chẳng phải thật có. Nghe thuyết các pháp bản tánh đều không, thân tâm vui mừng. Xá-lợi-tử! Do vì duyên cớ này, nên tôi tác lên thuyết là: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nghe tác thuyết này, tâm kia chẳng kinh chẳng khủng chẳng bố, chẳng chìm chẳng đắm, cũng chẳng lo ăn năn. Phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát, năng tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Hội Thứ Nhất**

**PHẨM QUÁN HẠNH**

**Thứ 19 - 1**

**Bây giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật: Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp đối sắc chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là sắc; đối thọ tưởng hành thức chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là thọ tưởng hành thức.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp đối nhãn xứ chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là nhãn xứ; đối nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp đối sắc xứ chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là sắc xứ; đối thanh hương vị xúc pháp xứ chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là thanh hương vị xúc pháp xứ.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp đối nhãn giới chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là nhãn giới; đối sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp đối nhĩ giới chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là nhĩ giới; đối thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp đối tỷ giới chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là tỷ giới; đối hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp đối thiệt giới chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là thiệt giới; đối vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp đối thân giới chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là thân giới; đối xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp đối ý giới chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là ý giới; đối pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp đối địa giới chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là địa giới; đối thủy hỏa phong không thức giới chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là thủy hỏa phong không thức giới.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp đối khổ thánh đế chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là khổ thánh đế; đối tập diệt đạo thánh đế chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là tập diệt đạo thánh đế.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp đối vô minh chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là vô minh; đối hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp đối nội không chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là nội không; đối ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp đối Bố thí Ba-la-mật-đa chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là Bố thí Ba-la-mật-đa; đối Tịnh giới An nhẫn Tinh tiến Tĩnh lự Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là Tịnh giới An nhẫn Tinh tiến Tĩnh lự Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp đối bốn tĩnh lự chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là bốn tĩnh lự; đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định; chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là bốn vô lượng, bốn vô sắc định.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp đối tám giải thoát chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là tám giải thoát; đối tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ, chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp đối bốn niệm trụ chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là bốn niệm trụ; đối bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp đối không giải thoát môn chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là không giải thoát môn; đối vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là vô tướng, vô nguyện giải thoát môn**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp đối năm nhãn chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là năm nhãn; đối sáu thần thông chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là sáu thần thông.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp đối Phật mười lực chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là Phật mười lực; đối bốn vô sở uý, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là bốn vô sở uý cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp đối chơn như chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là chơn như; đối pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là pháp giới cho đến bất tư nghì giới.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề; đối nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp đối pháp vô vong thất chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là pháp vô vong thất; đối tánh hằng trụ xả chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là tánh hằng trụ xả.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp đối tất cả đà-la-ni môn chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là tất cả đà-la-ni môn; đối tất cả tam-ma-địa môn chẳng thọ chẳng lấy, chẳng chấp chẳng đắm, cũng chẳng thi thiết là tất cả tam-ma-địa môn.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy sắc. Vì cớ sao? Vì sắc tánh không, không có sanh diệt vậy. Chẳng thấy thọ tưởng hành thức. Vì cớ sao? Vì thọ tưởng hành thức tánh không, không có sanh diệt vậy. Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy nhãn xứ.Vì cớ sao? Vì nhãn xứ tánh không, không có sanh diệt vậy. Chẳng thấy nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ. Vì cớ sao? Vì nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ tánh không, không có sanh diệt vậy. Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy sắc xứ.Vì cớ sao? Vì sắc xứ tánh không, không có sanh diệt vậy. Chẳng thấy thanh hương vị xúc pháp xứ. Vì cớ sao? Vì thanh hương vị xúc pháp xứ tánh không, không có sanh diệt vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy nhãn giới. Vì cớ sao? Vì nhãn giới tánh không, không có sanh diệt vậy. Chẳng thấy sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ. Vì cớ sao? Vì sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ tánh không, không có sanh diệt vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy nhĩ giới. Vì cớ sao? Vì nhĩ giới tánh không, không có sanh diệt vậy. Chẳng thấy thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ. Vì cớ sao? Vì thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ tánh không, không có sanh diệt vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy tỷ giới. Vì cớ sao? Vì tỷ giới tánh không, không có sanh diệt vậy. Chẳng thấy hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ. Vì cớ sao? Vì hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ tánh không, không có sanh diệt vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy thiệt giới. Vì cớ sao? Vì thiệt giới tánh không, không có sanh diệt vậy. Chẳng thấy vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ. Vì cớ sao? Vì vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ tánh không, không có sanh diệt vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy thân giới. Vì cớ sao? Vì thân giới tánh không, không có sanh diệt vậy. Chẳng thấy xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ. Vì cớ sao? Vì xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ tánh không, không có sanh diệt vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy ý giới. Vì cớ sao? Vì nhãn giới tánh không, không có sanh diệt vậy. Chẳng thấy pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ. Vì cớ sao? Vì pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ tánh không, không có sanh diệt vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy địa giới. Vì cớ sao? Vì địa giới tánh không, không có sanh diệt vậy. Chẳng thấy thủy hỏa phong không thức giới. Vì cớ sao? Vì thủy hỏa phong không thức giới tánh không, không có sanh diệt vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy khổ thánh đế.Vì cớ sao? Vì khổ thánh đế tánh không, không có sanh diệt vậy. Chẳng thấy tập diệt đạo thánh đế. Vì cớ sao? Vì tập diệt đạo thánh đế tánh không, không có sanh diệt vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy vô minh. Vì cớ sao? Vì vô minh tánh không, không có sanh diệt vậy. Chẳng thấy hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não. Vì cớ sao? Vì hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não tánh không, không có sanh diệt vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy nội không. Vì cớ sao? Vì nội không tánh không, không có sanh diệt vậy. Chẳng thấy ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không. Vì cớ sao? Vì ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không tánh không, không có sanh diệt vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy Bố thí Ba-la-mật-đa.Vì cớ sao? Vì Bố thí Ba-la-mật-đa tánh không, không có sanh diệt vậy. Chẳng thấy Tịnh giới An nhẫn Tinh tiến Tĩnh lự Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Vì Tịnh giới An nhẫn Tinh tiến Tĩnh lự Bát-nhã Ba-la-mật-đa tánh không, không có sanh diệt vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy bốn tĩnh lự.Vì cớ sao? Vì bốn tĩnh lự tánh không, không có sanh diệt vậy. Chẳng thấy bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Vì cớ sao? Vì bốn vô lượng, bốn vô sắc định tánh không, không có sanh diệt vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy tám giải thoát. Vì cớ sao? Vì tám giải thoát tánh không, không có sanh diệt vậy. Chẳng thấy tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Vì cớ sao? Vì tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ tánh không, không có sanh diệt vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy bốn niệm trụ. Vì cớ sao? Vì bốn niệm trụ tánh không, không có sanh diệt vậy. Chẳng thấy bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Vì cớ sao? Vì bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi tánh không, không có sanh diệt vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy không giải thoát môn. Vì cớ sao? Vì không giải thoát môn tánh không, không có sanh diệt vậy. Chẳng thấy vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Vì cớ sao? Vì vô tướng, vô nguyện giải thoát môn tánh không, không có sanh diệt vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy năm nhãn. Vì cớ sao? Vì năm nhãn tánh không, không có sanh diệt vậy. Chẳng thấy sáu thần thông. Vì cớ sao? Vì sáu thần thông tánh không, không có sanh diệt vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy Phật mười lực. Vì cớ sao? Vì Phật mười lực tánh không, không có sanh diệt vậy. Chẳng thấy bốn vô sở uý, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Vì cớ sao? Vì bốn vô sở uý cho đến mười tám pháp Phật bất cộng tánh không, không có sanh diệt vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy chơn như. Vì cớ sao? Vì chơn như tánh không, không có sanh diệt vậy. Chẳng thấy pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới. Vì cớ sao? Vì pháp giới cho đến bất tư nghì giới tánh không, không có sanh diệt vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề . Vì cớ sao? Vì Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề tánh không, không có sanh diệt vậy. Chẳng thấy nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Vì cớ sao? Vì nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí tánh không, không có sanh diệt vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy pháp vô vong thất. Vì cớ sao? Vì pháp vô vong thất tánh không, không có sanh diệt vậy. Chẳng thấy tánh hằng trụ xả. Vì cớ sao? Vì tánh hằng trụ xả tánh không, không có sanh diệt vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng tất cả đà-la-ni môn. Vì cớ sao? Vì tất cả đà-la-ni môn tánh không, không có sanh diệt vậy. Chẳng thấy tất cả tam-ma-địa môn. Vì cớ sao? Vì tất cả tam-ma-địa môn tánh không, không có sanh diệt vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Sắc bất sanh, thời chẳng phải sắc; thọ tưởng hành thức bất sanh, thời chẳng phải thọ tưởng hành thức. Sở vì sao? Vì sắc cùng với bất sanh không có hai, không hai phần; thọ tưởng hành thức cùng với bất sanh không có hai, không hai phần. Vì cớ sao? Vì pháp bất sanh phi nhất phi nhị phi đa phi dị. Vậy nên sắc bất sanh, thời chẳng phải sắc; thọ tưởng hành thức bất sanh, thời chẳng phải thọ tưởng hành thức**

**Bạch Thế Tôn! Nhãn xứ bất sanh, thời chẳng phải nhãn xứ; nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ bất sanh, thời chẳng phải nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ. Sở vì sao? Vì nhãn xứ cùng với bất sanh không có hai, không hai phần; nhỉ tỷ thiệt thân ý xứ cùng với bất sanh không có hai, không hai phần. Vì cớ sao? Vì pháp bất sanh phi nhất phi nhị phi đa phi dị. Vậy nên nhãn xứ bất sanh, thời chẳng phải nhãn xứ; nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ bất sanh, thời chẳng phải nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ.**

**Bạch Thế Tôn! Sắc xứ bất sanh, thời chẳng phải sắc xứ; thanh hương vị xúc pháp xứ bất sanh, thời chẳng phải thanh hương vị xúc pháp xứ. Sở vì sao? Vì sắc xứ cùng với bất sanh không có hai, không hai phần; thanh hương vị xúc pháp xứ cùng với bất sanh không có hai, không hai phần. Vì cớ sao? Vì pháp bất sanh phi nhất phi nhị phi đa phi dị. Vậy nên sắc xứ bất sanh, thời chẳng phải sắc xứ; thanh hương vị xúc pháp xứ bất sanh, thời chẳng phải thanh hương vị xúc pháp xứ.**

**Bạch Thế Tôn! Nhãn giới bất sanh, thời chẳng phải nhãn giới; sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sinh ra các thọ bất sanh, thời chẳng phải sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sinh ra các thọ. Sở vì sao? Vì nhãn giới cùng với bất sanh không có hai, không hai phần; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sinh ra các thọ cùng với bất sanh không có hai, không hai phần. Vì cớ sao? Vì pháp bất sanh phi nhất phi nhị phi đa phi dị. Vậy nên nhãn giới bất sanh, thời chẳng phải nhãn giới; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sinh ra các thọ bất sanh, thời chẳng phải sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sinh ra các thọ.**

**Bạch Thế Tôn! Nhĩ giới bất sanh, thời chẳng phải nhĩ giới; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ bất sanh, thời chẳng phải thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sinh ra các thọ. Sở vì sao? Vì nhĩ giới cùng với bất sanh không có hai, không hai phần; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sinh ra các thọ cùng với bất sanh không có hai, không hai phần. Vì cớ sao? Vì pháp bất sanh phi nhất phi nhị phi đa phi dị. Vậy nên nhĩ giới bất sanh, thời chẳng phải nhĩ giới; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sinh ra các thọ bất sanh, thời chẳng phải thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sinh ra các thọ.**

**Bạch Thế Tôn! Tỷ giới bất sanh, thời chẳng phải tỷ giới; hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ bất sanh, thời chẳng phải hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sinh ra các thọ. Sở vì sao? Vì hương giới cùng với bất sanh không có hai, không hai phần; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sinh ra các thọ cùng với bất sanh không có hai, không hai phần. Vì cớ sao? Vì pháp bất sanh phi nhất phi nhị phi đa phi dị. Vậy nên tỷ giới bất sanh, thời chẳng phải tỷ giới; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sinh ra các thọ bất sanh, thời chẳng phải hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sinh ra các thọ.**

**Bạch Thế Tôn! Thiệt giới bất sanh, thời chẳng phải thiệt giới; vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ bất sanh, thời chẳng phải vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sinh ra các thọ. Sở vì sao? Vì thiệt giới cùng với bất sanh không có hai, không hai phần; vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sinh ra các thọ cùng với bất sanh không có hai, không hai phần. Vì cớ sao? Vì pháp bất sanh phi nhất phi nhị phi đa phi dị. Vậy nên thiệt giới bất sanh, thời chẳng phải thiệt giới; vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sinh ra các thọ bất sanh, thời chẳng phải vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sinh ra các thọ.**

**Bạch Thế Tôn! Thân giới bất sanh, thời chẳng phải thân giới; xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ bất sanh, thời chẳng phải xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sinh ra các thọ. Sở vì sao? Vì thân giới cùng với bất sanh không có hai, không hai phần; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sinh ra các thọ cùng với bất sanh không có hai, không hai phần. Vì cớ sao? Vì pháp bất sanh phi nhất phi nhị phi đa phi dị. Vậy nên thân giới bất sanh, thời chẳng phải thân giới; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sinh ra các thọ bất sanh, thời chẳng phải xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sinh ra các thọ.**

**Bạch Thế Tôn! Ý giới bất sanh, thời chẳng phải ý giới; pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ bất sanh, thời chẳng phải pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sinh ra các thọ. Sở vì sao? Vì ý giới cùng với bất sanh không có hai, không hai phần; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sinh ra các thọ cùng với bất sanh không có hai, không hai phần. Vì cớ sao? Vì pháp bất sanh phi nhất phi nhị phi đa phi dị. Vậy nên ý giới bất sanh, thời chẳng phải ý giới; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sinh ra các thọ bất sanh, thời chẳng phải pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sinh ra các thọ.**

**Bạch Thế Tôn! Địa giới bất sanh, thời chẳng phải địa giới; thuỷ hỏa phong không thức giới bất sanh, thời chẳng phải thuỷ hỏa phong không thức giới. Sở vì sao? Vì địa giới cùng với bất sanh không có hai, không hai phần; thuỷ hỏa phong không thức giới cùng với bất sanh không có hai, không hai phần. Vì cớ sao? Vì pháp bất sanh phi nhất phi nhị phi đa phi dị. Vậy nên địa giới bất sanh, thời chẳng phải địa giới; thuỷ hỏa phong không thức giới bất sanh, thời chẳng phải thuỷ hỏa phong không thức giới.**

**Bạch Thế Tôn! Khổ thánh đế bất sanh, thời chẳng phải khổ thánh đế; tập diệt đạo thánh đế bất sanh, thời chẳng phải tập diệt đạo thánh đế. Sở vì sao? Vì khổ thánh đế cùng với bất sanh không có hai, không hai phần; tập diệt đạo thánh đế cùng với bất sanh không có hai, không hai phần. Vì cớ sao? Vì pháp bất sanh phi nhất phi nhị phi đa phi dị. Vậy nên khổ thánh đế bất sanh, thời chẳng phải khổ thánh đế; tập diệt đạo thánh đế bất sanh, thời chẳng phải tập diệt đạo thánh đế.**

**Bạch Thế Tôn! Vô minh bất sanh, thời chẳng phải vô minh; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não bất sanh, thời chẳng phải hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não. Sở vì sao? Vì vô minh cùng với bất sanh không có hai, không hai phần; hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não cùng với bất sanh không có hai, không hai phần. Vì cớ sao? Vì pháp bất sanh phi nhất phi nhị phi đa phi dị. Vậy nên vô minh bất sanh, thời chẳng phải vô minh; hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não bất sanh, thời chẳng phải hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não.**

**Bạch Thế Tôn! Nội không bất sanh, thời chẳng phải nội không; ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không bất sanh, thời chẳng phải ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không. Sở vì sao? Vì nội không cùng với bất sanh không có hai, không hai phần; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không cùng với bất sanh không có hai, không hai phần. Vì cớ sao? Vì pháp bất sanh phi nhất phi nhị phi đa phi dị. Vậy nên nội không bất sanh, thời chẳng phải nội không; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không bất sanh, thời chẳng phải ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không.**

**--- o0o ---**